

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 291/2023/HS-ST

Ngày 25 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Thanh Trung, bà Trần Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Y Kăn Niê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 296/2023/TLST-HS ngày 08/9/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 307/2023/QĐXXST-HS ngày 14/9/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Thành A**, sinh ngày 05/7/1986 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Quang H (đã chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1936; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Trọng H, sinh năm 1987; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; tiền sự: Không.

Tiền án: 01, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2016/HSST ngày 29/9/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt bị cáo 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 20/01/2023, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2023 đến ngày 02/6/2023 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Hoàng U, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: TDP 3, phường K, Tp B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Đinh Quang B, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: TDP 3, phường K, Tp B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Anh Triệu Việt H, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 16A, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Ông Lộc Văn L, sinh năm 1973 (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn 3, xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

** Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Bá C, sinh năm 1962 (vắng mặt).
Địa chỉ: Số 203/1 đường Đ, Tp B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1976 (vắng mặt).
Địa chỉ: Số 123/4 đường T, Tp B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thành A là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine (hay còn gọi là ma túy đá). Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/5/2023, An sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO gắn sim số 0827843xxx gọi đến số điện thoại 0905331xxx của nam thanh niên có tên thường gọi là Ty Man (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua 1.100.000 đồng ma túy đá, Ty Man đồng ý và hẹn gặp ở đường Trần Quý Cáp, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Lúc này, A nhờ Nguyễn Hoàng U điều khiển xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 47B1-326.xx chờ đến điểm hẹn. Tại đây, A đưa cho Ty Man 1.100.000 đồng, Ty Man nói A đợi rồi bỏ đi. Một lúc sau, Ty Man sử dụng số điện thoại 0905331xxx gọi vào số điện thoại của A 0827843xxx nói A liên lạc với số điện thoại 0835442xxx để nhận ma túy đá. A gọi vào số điện thoại trên thì nghe giọng nói của người phụ nữ xưng tên Bé hẹn A đến hẻm 100 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đến nơi A đi bộ vào trong hẻm gặp người phụ nữ đi xe mô tô Yamaha Sirius màu đen đỏ biển số 47C1-082.xx chỉ tay xuống dưới đất một gói nylon, A cầm lên cất trong lòng bàn tay phải đi ra nhờ U chở về. Khi A và U đi đến trước số nhà 100 đường N, phường T thì bị lực lượng Công an phường T bắt quả tang, A tự giác giao nộp một gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và khai nhận là ma túy đá, cất giấu với mục đích sử dụng. Lực lượng Công an tiến hành niêm phong, thu giữ gói ma túy đá theo quy định của pháp luật. Các đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Một chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, số imei 869559056202232, gắn sim số 0827843xxx và một xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 47B1-326.xx.

Tại bản Kết luận giám định số 648/KL-KTHS ngày 01/6/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể bên trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,3521 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 2,2470 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật giám định ban đầu.

Tại bản Kết luận giám định số 916/KL-KTHS ngày 04/8/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Một xe mô tô màu cam đen, nhãn hiệu Honda, có số khung NC110AP-0112660, số máy NC110APE-0112660 không thay đổi, biển số 47B1-326.xx là thật.

Tại bản Cáo trạng số 293/CT-VKS ngày 07/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Vũ Thành A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Thành A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Vũ Thành A từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đối với 2,2470 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội; chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đinh Quang B chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 47B1-326.xx.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/5/2023, trước số nhà 100 đường N, phường T, thành phố B, Vũ Thành A thực hiện hành vi cất giấu 2,3521 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng.

Nhận thấy, bị cáo là người thành niên, nhận thức được hành vi của mình nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về các chất ma túy và gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2016/HSST ngày 29/9/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt bị cáo 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 20/01/2023 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đối với lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 2,2470 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 648/KL-KTHS ngày 01/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, là tang vật của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, số imei 869559056202232, gắn sim số 0827843xxx là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 47B1-326.xx, thuộc sở hữu của anh Đinh Quang B. Ngày 23/5/2023, anh B cho Nguyễn Hoàng U mượn chiếc xe trên đi công việc, không biết việc U sử dụng xe chở Vũ Thành A đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh B và đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho anh B là đúng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và không đề cập trong phần quyết định của Bản án.

[6] Về các đối tượng và hành vi khác liên quan:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vũ Thành A, Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Hoàng U, không biết việc Vũ Thành A nhờ chở đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ. Tuy nhiên, anh U có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an thành phố Buôn Ma Thuột bàn giao U cho Công an phường K, thành phố Buôn Ma Thuột quản lý. Ngày 04/7/2023, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định số 86/2023/QĐ-TA, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc đối với Nguyễn Hoàng U với thời hạn 18 tháng.

Đối với nguồn gốc ma túy, Vũ Thành A khai nhận liên lạc với nam thanh niên tên Ty Man sử dụng số điện thoại 0905331xxx. Quá trình điều tra xác định được số điện thoại trên do ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1984, trú tại Phường 4, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên đăng ký số thuê bao. Cơ quan điều tra đã có Quyết định ủy thác gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh để xác minh, ghi lời khai của chủ thuê bao nhưng đến nay vẫn chưa nhận được công văn phúc đáp và chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Ty Man nên tách hành vi bán ma túy của Ty Man ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ tên Bé, sử dụng số điện thoại 0835442xxx bán ma túy cho Vũ Thành A. Quá trình điều tra xác định được số điện thoại trên do ông Dương Văn T, sinh năm 1976, trú tại Khóm 8, Phường 7, thành phố Cà Mau đứng tên đăng ký số thuê bao. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau xác định hiện ông Dương Văn T không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì cơ quan Công an không nắm được và chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của Bé nên tách hành vi bán ma túy của Bé ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh xử lý sau là có căn cứ.

Đối với số điện thoại 0827843xxx mà Vũ Thành A sử dụng liên lạc mua ma túy. Quá trình điều tra xác định được số điện thoại trên do anh Triệu Việt H đứng tên đăng ký số thuê bao, nhưng anh H xác định không thực hiện thủ tục đăng ký thuê bao và không sử dụng số điện thoại nêu trên nên không có căn cứ đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 47C1-082.xx mà Vũ Thành A khai nhìn thấy người phụ nữ tên Bé điều khiển đi bán ma túy. Trên cơ sở Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 13/7/2023, chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 47C1-082.xx là của ông Lộc Văn L đứng tên chủ sở hữu, hiện ông L vẫn đang quản lý chiếc xe trên và không cho ai mượn. Vì vậy, Cơ quan điều tra không tạm giữ chiếc xe trên và tách ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Thành A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Vũ Thành A phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Vũ Thành A**: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2023 (ngày bị cáo bị tạm giữ).

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ

luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 2,2470 gam Methamphetamine còn lại trong gói niêm phong số 648/KL-KTHS ngày 01/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước đối với: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, số imei 869559056202232, gắn sim 0827843xxx.

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/9/2023 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk)

[3] Về án phí: Bị cáo Vũ Thành A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp BMT;
- Công an Tp BMT;
- Chi cục THADS Tp B;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng